

 Dạo này thế nào?	 Lâu rồi không gặp	Lange nicht gesehen! Lâu rồi không gặp. Lange nicht gesehen! Lektion 10 · Schnelle Floskeln	Wie geht es dir? Dạo này thế nào? Wie geht es dir? Lektion 10 · Schnelle Floskeln
 Bạn thích ...	 Bạn đang làm gì ...?	Was machst du gerade? Bạn đang làm gì thế? Was machst du gerade jetzt? Lektion 10 · Schnelle Floskeln	Was macht dir Spaß? Bạn thích làm gì? Was macht dir Spaß? Lektion 10 · Schnelle Floskeln
 Chúc bạn một ngày tốt lành	 Bảo trọng	Mach's gut Bảo trọng. Hẹn gặp lại bạn vào ngày mai. Mach's gut. Bis morgen. Lektion 10 · Schnelle Floskeln	Schönen Tag noch. Chúc bạn một ngày tốt lành, John! Schönen Tag noch, John! Lektion 10 · Schnelle Floskeln
 Chúc may mắn!	 Chúc mừng	Herzlichen Glückwunsch! Chúc mừng! Bạn đã hoàn thành công việc khó khăn này. Herzlichen Glückwunsch! Du hast die harte Arbeit geschafft. Lektion 10 · Schnelle Floskeln	Viel Glück! Chúc may mắn! Tôi tin bạn! Viel Glück! Ich glaube an dich! Lektion 10 · Schnelle Floskeln

 Chúc mừng!	 Không vấn đề gì	Kein Problem Không vấn đề gì, tôi có thể giúp bạn. Kein Problem, ich kann dir helfen. Lektion 10 · Schnelle Floskeln	Prost! Chúc mừng! Prost! Lektion 10 · Schnelle Floskeln
 Đừng lo	 Được thôi	Klingt gut. Được thôi, cảm ơn bạn! Klingt gut für mich, danke! Lektion 10 · Schnelle Floskeln	Keine Sorge Đừng lo, mọi chuyện sẽ ổn thôi. Keine Sorge, es wird alles gut. Lektion 10 · Schnelle Floskeln
 Ngày hôm nay của bạn thế nào?	 Cuối tuần của bạn thế nào?	Wie war dein Wochenende? Cuối tuần của bạn thế nào? Wie war dein Wochenende? Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege	Wie läuft dein Tag? Ngày hôm nay của bạn thế nào? Wie läuft dein Tag? Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege
 Hôm nay bạn có kế hoạch gì ...?	 Thời tiết thế nào	Wie ist das Wetter? Thời tiết thế nào? Wie ist das Wetter? Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege	Was hast du heute vor? Hôm nay bạn có kế hoạch gì không? Was hast du heute vor? Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege



**Bạn đã xem ...
chưa?**



Thế nào



**kể cho tôi nghe về
...**



Hay đấy



Thật à?



Không đời nào



Tôi hiểu rồi



thú vị

Wie war's?

Thế nào? Bạn có thấy thích không?

Wie war's? Hat es dir gefallen?

Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege

Hast du ... gesehen?

Bạn đã xem trận đấu chưa?

Hast du das Spiel gesehen?

Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege

Das ist cool.

Hay đấy, tôi đồng ý.

Das ist cool, da stimme ich zu.

Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege

Erzähl mir von

Hãy kể cho tôi nghe về một ngày của bạn.

Erzähl mir von deinem Tag.

Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege

Das gibt's doch nicht!

Không đời nào! Tôi chưa bao giờ thấy cái đó!

Das gibt's doch nicht! Das habe ich noch nie gesehen!

Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege

Wirklich?

Thật à? Điều đó có đúng không?

Wirklich? Ist das wahr?

Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege

Interessant

Thú vị thật. Tôi chưa bao giờ nhìn nhận vấn đề theo cách đó.

Interessant. Das habe ich noch nie so gesehen.

Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege

Ach so.

Tôi hiểu rồi. Bây giờ tôi đã hiểu.

Ach so. Jetzt verstehe ich.

Lektion 114 · Smalltalk-Einstiege

 tiện thể	 dù sao đi nữa	sowieso Chúng ta vẫn nên đi dù sao đi nữa. Wir sollten sowieso gehen. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker	übrigens Tiện thể, rất vui được gặp bạn. Übrigens, schön dich kennenzulernen. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker
 thực ra	 thú thật	ehrlich gesagt Thú thật, tôi đang thấy mệt. Ehrlich gesagt, bin ich müde. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker	eigentlich Thực ra, bộ phim đó rất hay. Eigentlich war der Film sehr schön. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker
 không sao	 bạn biết đấy	Weißt du, Bạn biết đấy, tôi nghĩ chúng ta đã gặp nhau trước đây rồi. Weißt du, ich glaube, wir haben uns schon mal getroffen. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker	Keine Sorge Không sao, mọi chuyện sẽ ổn thôi. Keine Sorge, das wird schon. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker
 ý tôi là	 thì	Nun Thì, chuyện đó còn tùy vào cách bạn nhìn nhận. Nun, es kommt darauf an, wie du es siehst. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker	Ich meine ý tôi là, thời tiết trông đẹp thật. Ich meine, das Wetter sieht ja schön aus. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker

 nhắc mới nhớ	 nói ngắn gọn là	Kurz gesagt Nói ngắn gọn là tôi đã thắng. Kurz gesagt, ich habe gewonnen. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker	Da fällt mir ein Nhắc mới nhớ, tôi có một cuộc hẹn. Da fällt mir ein, ich habe einen Termin. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker
 như tôi đã nói	 theo tôi được biết	Soweit ich weiß Theo tôi được biết, nhà ga ở đằng kia. Soweit ich weiß, ist der Bahnhof da. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker	Wie ich gerade sagte Như tôi đã nói, mọi chuyện vẫn ổn. Wie ich gerade sagte, passt schon. Lektion 115 · Smalltalk-Verstärker